

Số: 148/2026/QĐST-HNGĐ

Cà Mau, ngày 13 tháng 5 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - CÀ MAU**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Càn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Thái Hoàng Bo.

2. Bà Nguyễn Kim Kết.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 219/2026/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2026 về việc “Tranh chấp ly hôn”;

**XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa chị Nguyễn Thoại M, sinh năm 1996; địa chỉ cư trú: Ấp T, xã T, tỉnh Cà Mau, căn cước công dân số 096196008674, cấp ngày 09/8/2021 và anh Trần Thanh M1, sinh năm 1993; địa chỉ cư trú: Ấp T, xã T, tỉnh Cà Mau, căn cước công dân số 096093007664, cấp ngày 02/7/2021.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thoại M và anh Trần Thanh M1 thuận tình ly hôn (giấy chứng nhận kết hôn số: 49/2013 ngày 10/12/2013 tại UBND xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau).

- Về con chung: Giao Trần Thanh Ê, sinh ngày 18/12/2014 và Trần Trọng N, sinh ngày 25/9/2019 cho chị Nguyễn Thoại M tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng, việc cấp dưỡng không đặt ra. Anh Trần Thanh M1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết; về nợ và các vấn đề khác: Các đương sự xác định không có nên không đặt ra xem xét.

- Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thoại M và anh Trần Thanh M1 mỗi người phải chịu 75.000 đồng; chị M tự nguyện chịu thay cho anh M1, tổng cộng chị M phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), đối trừ số tiền đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai số 0003695 ngày 03 tháng 4 năm 2026 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 – Cà Mau thì chị M được nhận lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Cà Mau;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 – Cà Mau;
- UBND xã Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Nguyễn Văn Càn**